CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Quảng Nam
2. Địa chỉ: Khối Phố Long Xuyên 1, xã Nam Phước, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: *24/24 từ thứ Hai đến Chủ nhật*
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
1	Nguyễn Nhật Long	008912/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ đa khoa - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
2	Huỳnh Thị Lắm	000525/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
3	Nguyễn Thanh Viên	006123/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
4	Lê Thị Định	001734/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
5	Mạc Thị Thùy Bông	008929/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
6	Trần Ngô Thị Ly	008706/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
7	Trần Dân Tiên	000796/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng trưởng - Khoa Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
8	Nguyễn Thị Luyến	008770/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
9	Nguyễn Đức Vinh	100543/CCHN-BQP	Y sỹ đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
10	Nguyễn Thị Thủy	009251/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên Gây mê - Hồi sức - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
11	Nguyễn Mỹ Hòa	043547/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội - Khoa Nội - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Nội	Không	
12	Nguyễn Thị Mỹ Dung	007609/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Chuyên Khoa Hồi sức cấp cứu (Quyết định số: 203/QĐ-SYT ngày 04/03/2025 của Sở Y tế Quảng Nam vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Hồi sức cấp cứu - Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
13	Nguyễn Thị Kim Anh	040090/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Trưởng khoa - Khoa Khám bệnh - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Khám bệnh	Không	
14	Trần Thị Huệ	005887/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên- Khoa Nội	Không	
15	Trần Thị Bích Phượng	000753/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên- Khoa Nội	Không	
16	Lê Trọng Hữu	009212/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
17	Phạm Thị Ngọc Bích	006122/QNG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
18	Nguyễn Thị Thanh Tâm	004686/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng - Khoa Nhi	Không	
19	Nguyễn Thị Ngân	006723/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên-Điều dưỡng trưởng-Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
20	Phạm Thị Như Trang	007500/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
21	Nguyễn Thị Tường Vi	006662/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
22	Nguyễn Thị Mỹ Dung	008082/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
23	Nguyễn Thị Thanh Xuân	008378/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
24	Nguyễn Thị Thu Sương	005922/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
25	Võ Thị Thu Ly	000332/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng - Khoa Ngoại	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
26	Lê Thị Kim Cúc	006725/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng - Khoa Nội	Không	
27	Lê Thị Đức	007763/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
28	Thái Thu Thảo	006988/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
29	Lương Thị Nguyệt Thanh	004539/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
30	Võ Thị Ái Nghĩa	008357/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
31	Võ Thị Thanh Tâm	004206/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
32	Huỳnh Thị Lệ Quyên	001339/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng - Khoa Khám bệnh	Không	
33	Nguyễn Ngọc Bách	006054/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Trưởng khoa -Khoa Phụ Sản - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Phụ sản	PKCK Phụ sản (Địa chỉ: Thôn Phú Mỹ, xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 11h40 - 12h50, 17h00 - 20h00 (Thứ 2 đến thứ 7); 07h00 - 20h00 (Chủ nhật); (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
34	Trần Thị Tiền	000382/QNA-CCHN	Chuyên khoa Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
35	Nguyễn Thị Tài	000726/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh – Hộ sinh trưởng - Khoa Phụ sản	Không	
36	Lương Thị Ly	007739/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
37	Trần Thị Quyên	003206/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
38	Hồ Thị Thu	000723/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
39	Nguyễn Thị Xuân	003927/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
40	Trần Thị Thu Vân	000387/QNA-CCHN	Chuyên khoa Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
41	Lưu Thị Phụng	000706/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
42	Trịnh Thị Thu Hiệp	008963/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
43	Trần Thị Cẩm Vân	002380/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
44	Đặng Thị Minh Tâm	046201/HCM-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
45	Nguyễn Thị Tuyền	000724/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
46	Tống Truyền	001796/QNA-CCHN	Khám bệnh,chữa bệnh Y học cổ truyền ; Bổ sung phạm vi chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng (Quyết định số: 3429/QĐ-SYT ngày 13/11/2017 của Sở Y tế Quảng Nam vv bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh,chữa bệnh Y học cổ truyền,Phục hồi chức năng - Trưởng khoa - Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa YHCT & PHCN	Phòng khám Phúc Thiện Đường (Địa chỉ: Phan Tốn, Phường Vĩnh Điện, Thị Xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00-20h00 (Thứ 2 đến thứ 7), 08h00-20h00 (Chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	
47	Nguyễn Vĩnh Khổng	004994/QNA-CCHN	Kỹ thuật Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng - Kỹ thuật viên trưởng - Khoa y học cổ truyền phục hồi chức năng	Cơ sở kỹ thuật phục hồi chức năng Nguyễn Vĩnh Khổng (Địa chỉ: Thôn Tây Sơn Đông, xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00 – 20h00 (Thứ 2 đến Chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	
48	Phan Khanh	000186/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh Răng Hàm Mặt - Khoa Liên chyên khoa - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Liên chuyên khoa	PKCK RHM Bác sỹ Khanh (Địa chỉ: Xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam) Thời gian làm việc: 17h00 – 20h00 (Thứ 2 đến chủ nhật) (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
49	Võ Ngọc Nữ	006607/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
50	Lê Thị Tuyết Trinh	007819/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
51	Lê Thị Thu Thắm	009239/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
52	Đỗ Bích Y	007023/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm y học - Trưởng khoa - Khoa Xét nghiệm - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Xét nghiệm	Không	
53	Võ Thành Quốc	004173/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm y học - Khoa Xét nghiệm	Không	
54	Trà Thị Hoa	008851/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân xét nghiệm - Kỹ thuật viên trưởng - Khoa Xét nghiệm	Không	
55	Dương Thị Diễm Nghĩa	006967/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
56	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	006423/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
57	Phạm Thị Như Quỳnh	010540/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
58	Trương Đức Bình	007048/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
59	Võ Tấn Tùng	003157/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Kỹ thuật viên trưởng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
60	Lương Vi An	000789/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
61	Phạm Nguyễn Vũ Long	009326/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
62	Nguyễn Ánh Dũng	005897/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
63	Lê Phước Vĩnh	047257/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên Xquang	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Xquang - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
64	Nguyễn Thị Thu Hiền	004162/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
65	Nguyễn Thị Ly	000710/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nội	Không	
66	Trần Thị Quế Hằng	006726/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
67	Nguyễn Văn Đạt	042603/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Chuyên Khoa Hồi sức cấp cứu (Quyết định số: 900/QĐ-SYT ngày 19/8/2024 của Sở Y tế Quảng Nam vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Hồi sức cấp cứu - Trưởng khoa - Khoa Nội	Không	
68	Đặng Thị Thu Thủy	009602/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
69	Y Thinh	2823/KT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nội	Không	
70	Nguyễn Thị Bích Nha	004880/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu (Quyết định số: 1326/QĐ-Syt ngày 09/8/2022 của Sở Y Tế Quảng Nam vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Da liễu - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
71	Phạm Thị Xuân Viên	007395/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
72	Đặng Thị Bích Trâm	000112/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
73	Nguyễn Thị Kiều Vân	005014/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	
74	Phan Lưu Thông	007257/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
75	Võ Thị Phú Lộc	007531/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Tai Mũi Họng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ chuyên khoa Tai Mũi Họng - Khoa Liên chuyên khoa	Không	
76	Trần Thị Thảo	000282/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
77	Y Loan	000303/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
78	Phạm Thị Anh Phương	006533/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
79	Trương Thị Kim Yến	006163/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
80	Đinh Thiện Nhân	000363/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
81	Lại Thị Thùy Nga	002798/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tâm thần	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Nội thần kinh - Khoa Khám bệnh	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng Chiều từ 17h30-22h30 (Thứ 2 đến Thứ 7), sáng từ 07:00-11:30 (chủ nhật). Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Bệnh viện	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
82	Nguyễn Minh Lâm	007300/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa. Bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình (Quyết định số: 1109/QĐ-SYT ngày 16/6/2022 của Sở Y tế Quảng Nam vv bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Ngoại Chấn thương chỉnh hình - Trưởng khoa - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Ngoại	Không	
83	Đặng Thị Xuân Hải	000495/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
84	Nguyễn Thị Bích Chi	000497/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
85	Phan Công Bình	009202/QNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng. Chứng chỉ đào tạo liên tục: Siêu âm thực hành Sản phụ khoa; Định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Siêu âm tim	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Y học dự phòng: Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
86	Nguyễn Thị Quý	006930/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	
87	Văn Thị Thu Thủy	001448/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
88	Phan Thị Phương	000615/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
89	Trần Thị Phương Dung	001374/NA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
90	Nguyễn Thị Hồng Sa	009377/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
91	Lê Thị Thanh Trúc	000745/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nội	Không	
92	Phạm Thanh Trà	000612/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
93	Đặng Thị Thùy Trang	000471/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
94	Nguyễn Hồng Vân	000604/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
95	Võ Thị Thương	006468/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
96	Trần Thị Hậu	007005/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
97	Nguyễn Thị Tú	008136/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	
98	Đoàn Thị Lệ Phương	008106/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Khám bệnh	Không	
99	Nguyễn Thị Kiều Anh	000621/ĐNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
100	Lê Thị Diễm	008293/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
101	Phan Thị Thanh Tuyến	000872/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
102	Văn Thị Cẩm Nhi	000871/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
103	Dương Quang Huy	007162/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
104	Nguyễn Thị Cẩm Ly	051217/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Trưởng khoa - Khoa Nhi - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
105	Phan Đình Dân	009297/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chứng chỉ đào tạo: Chẩn đoán hình ảnh cơ bản. Bổ sung phạm vi hành nghề: chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (Quyết định số: 1920/QĐ-SYT ngày 16/10/2026 của Sở y tế TP Đà Nẵng vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	Bổ sung phạm vi hành nghề
106	Lê Hà Hoàng Trinh	000739/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
107	Đỗ Thị Ánh	000846/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Nhi	Không	
108	Võ Văn Duy	000856/ĐNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa - Khoa Nội	Không	
109	Phan Thị Thu Hồng	008485/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	Không	
110	Phạm Thị Hằng	013791/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa - Khoa Nhi	Không	
111	Châu Thị Quỳnh Phương	000493/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
112	Nguyễn Văn Vị	003169/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung phạm vi chuyên môn: chuyên khoa Nội khoa (Quyết định số: 80/QĐ-SYT ngày 14/01/2025 của Sở Y tế TP Đà Nẵng vv bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Khoa Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
113	Võ Anh Quốc	005990/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định Mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ đa khoa - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
114	Trần Thị Kim Ngân	000471/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa Xét nghiệm	Không	Cấp lại GPHN do thay đổi CCHN cũ: 007690/QNA-CCHN
115	Nguyễn Công Rin	000946/ĐNA-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa-Khoa Ngoại	Không	
116	Đặng Xuân Long	009427/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung Phạm vi hành nghề: chuyên khoa Hồi sức cấp cứu-Chống độc (Quyết định số: 1006/QĐ-SYT ngày 08/6/2026 của Sở Y tế TP Đà Nẵng vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Hồi sức cấp cứu - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	Bổ sung phạm vi hành nghề
117	Nguyễn Quang Nghĩa	007489/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
118	Nguyễn Thị Kim Ly	001136/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại	Không	
119	Lưu Thi	001357/ĐNA-GPHN	Y khoa Chứng chỉ đào tạo: Định hướng Mắt cơ bản	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ y khoa - Khoa Liên chuyên khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
120	Văn Thị Trúc Loan	001335/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
121	Lê Quang Minh	049576/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám chữa bệnh Ngoại khoa - Khoa Ngoại	Không	
122	Đinh Văn Lực	000128/QNA-CCHN	Chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám chữa bệnh Ngoại khoa - Khoa Ngoại	Phòng khám Ngoại BS Lực (Địa chỉ: Nhị Dinh 3, Điện Bàn Tây, TP Đà Nẵng) Thời gian làm việc: Ngoài giờ hành chính từ thứ 2-CN. (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	
123	Hồ Công Thành	000659/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng-Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
124	Lô Văn Chính	001885/NA-GPHN	Phục hồi chức năng theo quy định tại Phụ lục số XIV, Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng-Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	
125	Lê Thùy Trang	001726/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên – Khoa Gây mê hồi sức	Không	
126	Nguyễn Văn Thoại	005567/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Bổ sung phạm vi hành nghề: Chuyên Khoa Chấn thương chỉnh hình (Quyết định số: 1208/QĐ-SYT ngày 07/11/2024 của Sở Y tế Quảng Nam vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Ngoại Chấn thương chỉnh hình-Khoa Ngoại	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
127	Trần Thị Thịnh	008655/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên – Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
128	Nguyễn Thị Hiền	008170/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên – Khoa Nội	Không	
129	Hồ Thị Thùy Linh	006612/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa-Khoa Nội	Không	
130	Nguyễn Thành Tâm	006401/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức (Quyết định số: 1114/QĐ-SYT ngày 16/6/2022 của Sở Y tế Quảng Nam vv bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn KCB	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám chữa bệnh Gây mê hồi sức -Khoa Gây mê hồi sức - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Gây mê hồi sức	Không	
131	Đinh Thị Thu Hồng	007388/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chứcHộ sinhĐiều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
132	Trần Tiến Đạt	008148/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung phạm vi hành nghề: Thực hiện kỹ thuật Nội soi Dạ dày-Tá tràng-Đại tràng (Quyết định số 1150/QĐ-SYT ngày 28/6/2022 của Sở Y tế Quảng Nam vv Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Nội khoa, Nội soi – Khoa Nội	Không	
133	Huỳnh Minh Thuận	001882/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Y học cổ truyền-Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
134	Phạm Thị Ánh Hồng	000728/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	Không	
135	La Thị Hoài Linh	002953/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên-Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
136	Đinh Thị Khánh Ly	000815/QT-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên – Khoa Nội	Không	
137	Đoàn Công Dũng	000657/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Ngoại khoa Bổ sung Phạm vi hành nghề: chuyên khoa Khám chữa bệnh Ngoại tiết niệu, Ung bướu; Siêu âm tổng quát (Quyết định số: 1017/QĐ-SYT ngày 06/03/2017 của Sở Y tế Quảng Nam vv điều chỉnh phạm vi hành nghề)	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Ngoại khoa – Khoa Ngoại	Không	
138	Huỳnh Lê Thu Thủy	000565/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Xét nghiệm-Khoa Xét nghiệm	Không	
139	Trần Bá Ninh	002143/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên-Khoa Gây mê hồi sức	Không	
140	Nguyễn Thanh Tâm	004731/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ khám chữa bệnh Ngoại khoa-Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng Thứ Hai đến thứ Bảy (17 giờ 00 - 06 giờ 00 hôm sau), Chủ nhật (07 giờ 30 - 11 giờ 30). (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
141	Đỗ Quang Uy	006403/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung phạm vi chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Khám chữa bệnh Gây mê hồi sức - Khoa Gây mê hồi sức	Không	
142	Đoàn Thị Thảo	006146/QNA-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
143	Lê Trần Nhân	006266/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định Mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ.	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ đa khoa- Khoa Khám bệnh	Không	
144	Nguyễn Xuân Vương	000687/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Ngoại khoa	Toàn thời gian 07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 7) KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ Ngoại khoa – Khoa Ngoại	Không	Tăng mới

Nam Phước, ngày 02 tháng 11 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

CÔNG TY T.N.H.H BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂM TRÍ QUẢNG NAM

Nguyễn Thanh Tâm